

CHÍNH PHỦ
Số: 169/2003/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2003

NGHỊ ĐỊNH

Về an toàn điện

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp,

NGHỊ ĐỊNH

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nghị định này quy định về an toàn điện trong sản xuất, truyền tải, phân phối và sử dụng điện nhằm đảm bảo an toàn đối với con người, các trang thiết bị và công trình điện.

Điều 2. Nghị định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động điện lực, sử dụng điện, chế tạo thiết bị điện và các tổ chức, cá nhân liên quan khác trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp các điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc gia nhập có quy định khác thì áp dụng điều ước đó.

Điều 3. Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Lưới điện** bao gồm các đường dây dẫn điện, trạm biến áp và các công trình, thiết bị phụ trợ khác liên kết với nhau để thực hiện quá trình truyền tải, phân phối điện.
- Điện cao áp** là điện áp từ 1.000 V trở lên.
- Điện hạ áp** là điện áp dưới 1.000 V.
- Thiết bị điện** là các máy móc dùng để sản xuất, biến đổi, phân phối, đo lường, bảo vệ và tiêu thụ năng lượng điện.

5. *Thiết bị bảo vệ* là thiết bị tự động cắt mạch điện trong chế độ làm việc không bình thường.

6. *Dụng cụ điện* là những công cụ cầm tay có sử dụng điện.

7. *Biển báo an toàn về điện* là các biển báo có chữ và dấu hiệu có điện áp đặt trên các kiến trúc xây dựng của công trình điện hoặc các thiết bị, dụng cụ điện để báo cho người tránh khỏi nguy hiểm do điện gây ra khi vận hành, làm việc và đi qua gần các thiết bị đó.

8. *Nối đất* là nối các bộ phận bằng kim loại của thiết bị điện, các bộ phận bằng kim loại của các thiết bị khác hoặc các kết cấu bằng kim loại với trang bị nối đất.

9. *Nối "không" bảo vệ* là nối các bộ phận bằng kim loại lúc bình thường không có chức năng dẫn điện của thiết bị điện, các bộ phận bằng kim loại của các thiết bị khác hoặc các kết cấu bằng kim loại với dây trung tính đã nối đất trực tiếp của nguồn điện.

10. *Máy thủy điện cực nhỏ* là máy phát điện chạy bằng sức nước có công suất từ 1.000 W/tổ máy trở xuống.

11. *Sử dụng điện làm phương tiện bảo vệ trực tiếp* là dùng nguồn điện có mức điện áp thích hợp đấu nối trực tiếp vào hàng rào, vật cản, vật che chắn của khu vực hoặc đối tượng được bảo vệ (sau đây gọi chung là hàng rào bảo vệ). Khi đối tượng cố ý xâm phạm vào khu vực hoặc đối tượng được bảo vệ và tiếp xúc trực tiếp với hàng rào bảo vệ sẽ bị điện giật, đồng thời hệ thống bảo vệ phát tín hiệu báo động cho người bảo vệ khu vực đó biết.

Điều 4. Việc thiết kế, chế tạo thiết bị, xây dựng công trình điện phải thực hiện theo Quy phạm, Tiêu chuẩn Việt Nam, các quy định trong Nghị định này hoặc các tiêu chuẩn quốc tế phù hợp được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam công nhận và phải đảm bảo đồng bộ các yêu cầu về an toàn sau đây: an toàn về điện; an toàn về kiến trúc xây dựng; an toàn về công nghệ sử dụng nguồn năng lượng sơ cấp (nước, than, dầu mỏ, khí đốt thiên nhiên và các dạng năng lượng khác); an toàn về phòng chống cháy nổ; an toàn về môi trường sinh thái và vệ sinh lao động.

Điều 5.

1. Các thiết bị điện, dụng cụ điện khi xuất xưởng phải có chứng chỉ chất lượng hoặc có nhãn mác đăng ký chất lượng phù hợp với những tiêu chuẩn, quy định của pháp luật và phải có bản hướng dẫn sử dụng kèm theo về các thông số kỹ thuật, tính năng, tác dụng cũng như các điều cần lưu ý khác để hướng dẫn người tiêu dùng phòng tránh sự cố và tai nạn điện.
2. Các công trình điện chỉ được đưa vào sử dụng sau khi đã được thử nghiệm, hiệu chỉnh, nghiệm thu đạt tiêu chuẩn chất lượng an toàn.

Chương II

AN TOÀN TRONG SẢN XUẤT ĐIỆN

Điều 6. Các nhà máy điện, trạm phát điện phải được bảo vệ nghiêm ngặt, xung quanh phải có tường rào bảo vệ, biển báo an toàn về điện, về phòng cháy, chữa cháy theo quy định; những người không có nhiệm vụ không được phép vào nhà máy điện, trạm phát điện.

Điều 7. Phòng đặt thiết bị điện phải đảm bảo an toàn về phòng, chống cháy nổ; có biển báo khu vực nguy hiểm; có hệ thống chiếu sáng đầy đủ; có hệ thống thông gió để làm mát thiết bị, cửa thông gió phải có lưới bảo vệ chống sự xâm nhập của các loài động vật, hạn chế tối đa ảnh hưởng xấu của môi trường (bụi, ẩm, hoá chất); có đường thoát hiểm khi xảy ra sự cố cháy, nổ.

Điều 8. Đối với các thiết bị đặt chung trong một phòng, tùy theo đặc tính kỹ thuật và yêu cầu bảo vệ của từng loại thiết bị, phải đặt lưới bảo vệ, vách ngăn và treo biển báo an toàn. Phải đảm bảo khoảng cách an toàn từ lưới bảo vệ hoặc vách ngăn đến phần mang điện của thiết bị không được nhỏ hơn khoảng cách quy định trong Quy phạm trang bị điện.

Điều 9. Đối với các máy điện quay, hộp đấu cáp phải có nắp đậy được bắt chặt, chèn kín tránh bụi, hơi nước, hoá chất xâm nhập; vành góp, chổi than, quạt làm mát phải có nắp, lưới bảo vệ.

Điều 10. Tại các khu vực có chất dễ cháy, nổ, hệ thống điện phải được thiết kế, lắp đặt theo quy định về an toàn phòng, chống cháy nổ; chỉ được sử dụng loại thiết bị,

dụng cụ phòng chống cháy, nổ chuyên dùng.

Điều 11. Hệ thống cáp dẫn điện trong nhà máy điện, trạm phát điện phải đảm bảo các quy định về an toàn sau đây:

1. Cáp điện phải được sắp xếp trật tự theo chủng loại, tính năng kỹ thuật, cáp điện áp và được đặt trên các giá đỡ theo đúng quy định. Cáp dẫn điện đi qua khu vực có ảnh hưởng của nhiệt độ cao phải được cách nhiệt và đi trong ống bảo vệ.

2. Hàm cáp, mương cáp phải có nắp đậy kín, thoát nước tốt, bảo quản sạch sẽ, khô ráo. Không được để nước, dầu, hoá chất, tạp vật tích tụ trong hàm, mương cáp.

Riêng với hàm cáp còn phải có tường ngăn để tránh hỏa hoạn lan rộng; có hệ thống báo cháy và chữa cháy tự động, hệ thống đèn chiếu sáng sử dụng điện áp an toàn phù hợp với tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành.

Điều 12. Hệ thống chống sét, nối đất trong nhà máy điện, trạm phát điện, trạm phân phối điện phải được lắp đặt đúng thiết kế và được kiểm tra nghiệm thu, kiểm tra định kỳ theo đúng "Tiêu chuẩn Việt Nam - Quy phạm nối đất và nối "không" các thiết bị điện".

Điều 13. Đối với các máy thủy điện cực nhỏ, các máy phát điện di động, phải tuân theo các quy định về an toàn khi sử dụng máy của nhà chế tạo và phải thường xuyên kiểm tra cách điện; công suất thiết bị tiêu thụ điện, dây dẫn điện phải có tiết diện phù hợp với công suất của máy nhưng không được nhỏ hơn $2,5\text{mm}^2$. Nghiêm cấm dùng dây trần làm dây dẫn điện.

Chương III AN TOÀN TRONG TRUYỀN TẢI, PHÂN PHỐI ĐIỆN

Điều 14.

1. Chủ công trình lưới điện phải chịu trách nhiệm:

a) Đặt biển báo an toàn về điện tại các trạm điện, cột điện;

b) Sơn màu và đặt đèn tín hiệu tại các vị trí cột có độ cao đặc biệt theo quy định của pháp luật về bảo vệ an toàn lưới điện cao áp.

2. Ở các vị trí giao chéo giữa đường dây dẫn điện cao áp trên không, đường cáp điện ngầm với đường sắt, đường bộ, đường thủy nội địa, việc đặt và quản lý biển

báo, biển cấm vượt qua đối với phương tiện vận tải thực hiện theo quy định của Bộ Giao thông vận tải. Chủ đầu tư công trình xây dựng sau phải chịu chi phí cho việc đặt biển báo, biển cấm này.

Điều 15. Khi bàn giao công trình lưới điện, chủ đầu tư công trình phải giao cho đơn vị quản lý vận hành lưới điện đầy đủ các tài liệu kỹ thuật, biên bản nghiệm thu và các tài liệu liên quan đến đền bù, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Đơn vị quản lý vận hành lưới điện phải định kỳ tổ chức kiểm tra, bảo dưỡng kỹ thuật và đại tu lưới điện, đảm bảo cho hệ thống vận hành an toàn theo quy định; thường xuyên kiểm tra phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm quy định của Nghị định này và của pháp luật về bảo vệ an toàn lưới điện cao áp.

Điều 17. Khi sửa chữa, bảo dưỡng các công trình lưới điện, đơn vị quản lý vận hành lưới điện và đơn vị công tác phải chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ và đúng trình tự các biện pháp an toàn theo quy định tại Quy phạm kỹ thuật an toàn điện.

Điều 18. Đường dây cao áp vượt qua nhà ở, công trình có người thường xuyên sinh sống, làm việc phải đảm bảo các tiêu chuẩn, khoảng cách an toàn được quy định của pháp luật về bảo vệ an toàn lưới điện cao áp; cột đỡ dây điện phải dùng loại cột thép hoặc cột bê tông cốt thép; dây dẫn điện không được phép có mối nối, trừ dây dẫn điện có tiết diện từ 240 mm^2 trở lên thì cho phép không quá 1 mối nối cho 1 pha. Đơn vị quản lý vận hành lưới điện không được vận hành quá tải các đường dây này.

Điều 19. Các đường dây dẫn điện đi ngầm trong đất, nằm trong kết cấu các công trình khác hoặc đi chung với các đường dây thông tin, phải đảm bảo khoảng cách an toàn theo quy định của pháp luật về bảo vệ an toàn lưới điện cao áp, các quy định tại Quy phạm trang bị điện và các quy định khác của pháp luật.

Chương IV

AN TOÀN TRONG SỬ DỤNG ĐIỆN

MỤC 1: SỬ DỤNG ĐIỆN TRONG SẢN XUẤT

Điều 20. Tổ chức, cá nhân sử dụng điện để sản xuất phải thực hiện các quy định trong các Tiêu chuẩn Việt Nam về an toàn điện, Quy phạm trang bị điện, Quy phạm kỹ thuật an toàn điện hiện hành và các quy định tại Nghị định này.